

Số: 123 /NQ-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 25 tháng 4 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Công ty Cổ phần 482

Địa chỉ trụ sở chính: 155- Đường Trường Chinh, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Đăng ký lần đầu ngày 16/12/2004. Thay đổi lần thứ 5 ngày 13/3/2013.

Mã số doanh nghiệp : 2900324346 – Tại phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Nghệ An.

Đại hội đồng cổ đông thường niên họp ngày 25 tháng 4 năm 2013.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005 và các quy định của pháp luật .
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần 482 bổ sung thông qua tại Đại hội ĐCĐ 20 tháng 4 năm 2011.
- Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2013 tại biên bản Đại hội ngày 25 tháng 4 năm 2013.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN 482
QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC). Địa chỉ số 1 - Lê Phụng Hiểu - Hà Nội tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Giá trị sản lượng	Triệu đồng	425.410
2	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	348.717
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Triệu đồng	6.291
4	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Triệu đồng	5.004
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	11,05
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	16,68
7	Nộp Ngân sách	Triệu đồng	4.802
8	Nguyên giá tài sản cố định	Triệu đồng	108.277
9	Đầu tư tài sản	Triệu đồng	4.848
10	Thu khấu hao TSCĐ trong năm	Triệu đồng	8.489
11	Khấu hao TSCĐ lũy kế	Triệu đồng	72.115
12	Giá trị tài sản cố định còn lại	Triệu đồng	36.349
13	Nợ Ngân hàng (ngắn hạn và dài hạn) và các đối tượng khác	Triệu đồng	82.448
14	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,02

15	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/tháng	6,25
16	Trả cổ tức năm 2012	%	12,0

Với 84 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.255.972 cổ phần, đạt 98,62% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết; Có 6 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 31.604 cổ phần, chiếm 1,38% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

2. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2012 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	TỶ LỆ (%)	SỐ TIỀN (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	100	5.004,33
2	Trả cổ tức năm 2012	71,9	3.600
3	Trích lập quỹ phúc lợi	12,0	602,30
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	4,2	207,73
6	Trích lập quỹ khen thưởng	11,9	594,30
7	Lợi nhuận để lại của năm 2012	0	0

* Thông qua trả cổ tức năm 2012 là 12%

Với 86 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.278.565 cổ phần, đạt 99,61% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết; có 04 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 9.011 cổ phần chiếm 0.39% tổng số cổ phần của cổ đông tham gia biểu quyết. (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

3. Thông qua Kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính năm 2013

(Kèm theo Báo cáo của HĐQT, Giám đốc, báo cáo kế hoạch tài chính năm 2013)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	≥ 550
2	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	≥ 500
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	≥ 8
4	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	≥ 6
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	≥ 13,2
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	≥ 20
7	Nộp Ngân sách		Đầy đủ
8	Nguyên giá tài sản cố định	Tỷ đồng	134,227
9	Đầu tư tài sản	Tỷ đồng	≥ 26
10	Thu khấu hao TSCĐ trong năm	Tỷ đồng	10-:-12
11	Khấu hao TSCĐ lũy kế	Tỷ đồng	82,115
12	Giá trị tài sản cố định còn lại	Tỷ đồng	52,349
13	Nợ Ngân hàng và các đối tượng khác	Tỷ đồng	< 50,00
14	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	≥ 1

15	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/tháng	≥7.500.000
16	Trả cổ tức năm 2013	%	≥ 14

Với 86 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.278.565 cổ phần, đạt 99,61% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết; Có 4 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 9.011 cổ phần, chiếm 0,39% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

4. Thông qua báo cáo tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2012 và kế hoạch chi trả tiền thù lao năm 2013.

a) Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2012:

- Trả thù lao cho HĐQT:
 - + Chủ tịch HĐQT : 48.000.000 đồng/ năm
 - + Ủy viên HĐQT : 42.000.000 đồng/ năm
- Trả thù lao cho Ban kiểm soát:
 - + Trưởng BKS : 31.200.000 đồng/ năm
 - + Thành viên BKS : 24.000.000 đồng/ năm

Tổng chi trả thù lao cho HĐQT (5 người) và BKS (3 người) là: 295.200.000đ. Thực hiện theo đúng phương án đã được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012 thông qua.

b) Kế hoạch chi trả tiền thù lao năm 2013

Chức danh	Số tiền (Trđ /ng/th)	Ghi chú
- Chủ tịch HĐQT	4,0	Chi trả theo mức doanh nghiệp loại B theo Quy định mức thù lao ban hành kèm theo Quyết định số 209/QĐ-TCT ngày 06/01/2011 của HĐQT Tổng công ty.
- Thành viên HĐQT (04 người)	3,5	
- Trưởng Ban KS	2,6	
- Ủy viên BKS (02 người)	2,0	
- Thư ký Công ty	2,0	

Với 82 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.249.789 cổ phần, đạt 98,35% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết; Có 8 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 37.787 cổ phần, chiếm 1,65% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2013

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong 3 công ty kiểm toán:

1. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính và kiểm toán (AASC)

Địa chỉ: Số 1- Lê Phụng Hiểu - Hà Nội.

(Công ty đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012)

2. Công ty TNHH Kế toán, kiểm toán Việt Nam (VNAA)

Địa chỉ: Số 10, ngách 3/29 - Cù Chính Lan – Thanh Xuân - Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Việt (VP AUDIT)

Địa chỉ : Số 10, Ngõ 462, đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc - Ba Đình - Hà Nội

Với 87 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.264.483 cổ phần, đạt 98,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết; Có 3 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 23.093 cổ phần, chiếm 1,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

6. Bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Bổ sung:

1/Ông: Đặng Văn Khoa

Là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2015.

Với 86 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.275.630 cổ phần, đạt 99,26% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết; Có 5 phiếu không hợp lệ, đại diện cho 16.936 cổ phần, chiếm 0,74% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

7. Sửa đổi nội dung một số Điều của Điều lệ Công ty Cổ phần 482: Giao cho Hội đồng quản trị sẽ hoàn thiện theo điều lệ mẫu và ban hành theo nội dung thống nhất tại biên bản cuộc họp.

Với 77 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.233.680 cổ phần, đạt 97,64% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết; Có 02 phiếu không tán thành, đại diện cho 17.178 cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết; Có 11 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 36.718 cổ phần, chiếm 1,605% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần 482 thông qua toàn văn tại cuộc họp vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày. Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Lê Văn Thảo



Nguyễn Trọng Cẩm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TRONG NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012- CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Hôm nay, ngày 25 tháng 4 năm 2013, tại Hội trường Công ty cổ phần 482 - Số 155 đường Trường Chinh - TP Vinh - Nghệ An.

Công ty cổ phần 482 - Giấy CNĐKKD số: 2900324346 do Sở KH&ĐT Nghệ An cấp ngày 13/3/2013 (thay đổi lần 5), đã họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.000.000 cổ phần

2. Tổng số cổ đông dự họp tham gia biểu quyết (tổng số thẻ cổ đông dự họp): □ 90 cổ đông

sở hữu và đại diện sở hữu: 2.287.576 cổ phần có quyền biểu quyết

(1 cổ phần = 1 phiếu bầu = 10.000đ), chiếm 76,25% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại thời điểm Đại hội (biểu quyết tại cuộc họp là hợp lệ).

(Có kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết)

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu, gồm:

- Ông: **Dương Lê Tĩnh**

- Trưởng Ban

- Bà: **Trần Thị Huế**

- Ban viên

- Ông: **Nguyễn Ngọc Hải**

- Ban viên

3. Đại hội đã biểu quyết các vấn đề sau:

3.1. Đã biểu quyết thông qua kết quả thực hiện năm 2012:

a) Tổng số thẻ tham gia biểu quyết:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;

b) Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số thẻ biểu quyết tán thành:	84	tương ứng:	2.255.972	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	98,62%	
Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	6	tương ứng:	31.604	cổ phần;

3.2. Đã biểu quyết thông qua mức chi trả cổ tức năm 2012:

a) Tổng số thẻ tham gia biểu quyết:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;

b) Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số thẻ biểu quyết tán thành:	86	tương ứng:	2.278.565	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	99,61%	
Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	4	tương ứng:	9.011	cổ phần;

3.3. Đã biểu quyết thông qua chỉ tiêu kế hoạch năm 2013

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;

b) Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số thẻ biểu quyết tán thành:	86	tương ứng:	2.278.565	cổ phần;
------------------------------	----	------------	-----------	----------

		đạt tỷ lệ	99,61%	
Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	4	tương ứng:	9.011	cổ phần;

3.4. Đã biểu quyết thông qua trả thù lao HĐQT & BKS năm 2012 và kế hoạch chi trả năm 2013

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;

b) Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số thẻ biểu quyết tán thành:	82	tương ứng:	2.249.789	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	98,35%	

Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
----------------------------	---	------------	---	----------

Số thẻ không có ý kiến:	8	tương ứng:	37.787	cổ phần;
-------------------------	---	------------	--------	----------

3.5. Đã biểu quyết thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013:

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;

b) Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số thẻ biểu quyết tán thành:	87	tương ứng:	2.264.483	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	98,99%	

Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
----------------------------	---	------------	---	----------

Số thẻ không có ý kiến:	3	tương ứng:	23.093	cổ phần;
-------------------------	---	------------	--------	----------

3.6 Đã biểu quyết thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo TT121/2012-BTC)

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	90	tương ứng:	2.287.576	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;

b) Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số thẻ biểu quyết tán thành:	77	tương ứng:	2.233.680	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	97,64%	

Số thẻ BQ không tán thành:	2	tương ứng:	17.178	cổ phần;
----------------------------	---	------------	--------	----------

Số thẻ không có ý kiến:	11	tương ứng:	36.718	cổ phần;
-------------------------	----	------------	--------	----------

4. Các quyết định đã được thông qua:

4.1 Đã biểu quyết thông qua kết quả thực hiện năm 2012:

4.2 Đã biểu quyết thông qua mức chi trả cổ tức năm 2012:

4.3 Đã biểu quyết thông qua chỉ tiêu kế hoạch năm 2013

4.4 Đã biểu quyết thông qua trả thù lao HĐQT & BKS năm 2012 và kế hoạch chi trả năm 2013

4.5 Đã biểu quyết thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013:

4.6 Đã biểu quyết thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo TT121/2012-BTC)

5. Biên bản này đã được thông qua Đại hội và lập thành 04 bản có giá trị như nhau./.



Nguyễn Trọng Cẩm

T/M BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN

Dương Lê Tĩnh

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Hôm nay, ngày 25 tháng 4 năm 2013, tại Hội trường Công ty cổ phần 482 - số 155 đường Trường Chinh - TP Vinh - Nghệ An.

Giấy CNĐKKD số: 2900324346 do Sở KH&ĐT Nghệ An cấp ngày 13/3/2013. (thay đổi lần 5)

Đã họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong sổ cổ đông: 3.000.000 cổ phần
2. Tổng số cổ đông dự họp tham gia biểu quyết (tổng số thẻ cổ đông dự họp): 91
sở hữu và đại diện sở hữu: 2.292.566 cổ phần có quyền biểu quyết
(1 cổ phần = 1 phiếu bầu = 10.000đ), chiếm 76,42% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại thời điểm biểu quyết (biểu quyết tại cuộc họp là hợp lệ).

3. Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo phương thức bầu dồn phiếu.

4. Số lượng thành viên bầu vào HĐQT: 1 người

5. Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | | |
|--------|------------------------|--------------|
| - Ông: | Dương Lê Tĩnh | - Trưởng Ban |
| - Ông: | Nguyễn Ngọc Hải | - Ban viên |
| - Bà: | Trần Thị Huế | - Ban viên |

6. Danh sách các cổ đông ứng cử và đề cử vào HĐQT

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CMND	GHI CHÚ
1	Đặng Văn Khoa	182201720	

7. Tổng số tham gia bầu cử: 91 thẻ, tương ứng: 2.292.566 phiếu bầu
- b) Phiếu bầu hợp lệ 86 thẻ, tương ứng: 2.275.630 phiếu bầu
- c) Phiếu bầu không hợp lệ 5 thẻ, tương ứng: 16.936 phiếu bầu
- d) Phiếu trắng - thẻ, tương ứng: - phiếu bầu

(Phiếu bầu được tính theo phương thức dồn phiếu: nhân với 1 UCV)

8. Kết quả kiểm phiếu từng ứng cử viên như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	TỔNG SỐ THẺ BẦU	TỔNG SỐ PHIẾU BẦU	%/TỔNG SỐ PHIẾU DỰ BẦU	GHI CHÚ
1	Đặng Văn Khoa	86	2.275.630	99,26%	
2	0	0	-	0,00%	
3	0	0	-	0,00%	
5	0	0	-	0,00%	

9. Các ứng cử viên sau đây trúng cử vào HĐQT (theo cổ phiếu bầu từ cao xuống thấp):

STT	HỌ VÀ TÊN	TỔNG SỐ THẺ BẦU	TỔNG SỐ PHIẾU BẦU	%/TỔNG SỐ PHIẾU DỰ BẦU	GHI CHÚ
1	Đặng Văn Khoa	86	2.275.630	99,26%	
2	0	0	-	0,00%	

10. Biên bản này đã được thông qua Đại hội, được lập thành 04 bản có giá trị như nhau./.



Nguyễn Trọng Cẩm

T/M BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN



Dương Lê Tĩnh